

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền tại cuộc họp cho ý kiến về Đề án Tái cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Kính gửi: UBND tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Thông báo số 621/TB-UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh thông báo Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền tại cuộc họp cho ý kiến về Đề án Tái cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (gọi tắt là Đề án);

Sở Công Thương báo cáo kết quả tiếp thu, hoàn chỉnh nội dung Đề án, cụ thể như sau:

1. Về rà soát, cập nhật các nội dung Đề án

1.1. Đã thực hiện việc rà soát các nội dung Đề án đảm bảo phù hợp theo tinh thần Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn năm 2045 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XX, Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 11/5/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 3 Khóa XX về huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đẩy mạnh phát triển công nghiệp.

1.2. Đã cập nhật thông tin mới về một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:

- Phần thứ tư, khoản 2. Thúc đẩy, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng trong các ngành công nghiệp (Trang 61 và 62): Điều chỉnh nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch hành động của tỉnh Quảng Ngãi về sản xuất và tiêu dùng bền vững sang nhiệm vụ triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Phần thứ tư, khoản 3. Phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên và công nghiệp hỗ trợ nhằm tạo tác động lan tỏa cho toàn ngành công nghiệp (Trang 63 và 64):

+ Điều chỉnh giảm nhiệm vụ xây dựng Chương trình xúc tiến đầu tư vào tỉnh giai đoạn 2021-2025, giữ lại nhiệm vụ xây dựng, triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1515/VP-TH ngày 29/9/2021 của Văn phòng UBND tỉnh về việc Chương trình xúc tiến đầu tư giai đoạn 2021-2025 của tỉnh.

+ Bổ sung mới nhiệm vụ cho Sở Công Thương, xây dựng Quy chế quản lý

kinh phí phát triển công nghiệp hỗ trợ và quy định mức chi cụ thể các hoạt động phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Phần thứ tư, khoản 5. Điều chỉnh phân bố không gian công nghiệp phù hợp với định hướng cơ cấu lại các ngành công nghiệp (*Trang 65 và 66*): Bổ sung mới nhiệm vụ cho Sở Công Thương, xây dựng Quy định thành lập, lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

- Phần thứ tư, khoản 8. Phát triển thị trường, chủ động hội nhập sâu, rộng nền kinh tế thế giới (*Trang 70 và 71*): Bổ sung mới nhiệm vụ cho Sở Công Thương, xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Về lựa chọn ngành, sản phẩm công nghiệp ưu tiên phát triển trong định hướng tái cơ cấu ngành công nghiệp:

Nội dung khoản 1, Mục IV. Định hướng tái cơ cấu ngành công nghiệp thuộc Phần thứ hai của Đề án đã thực hiện lựa chọn (*Trang 43 và 44*):

- Ngành, sản phẩm ưu tiên phát triển là ngành công nghiệp chế biến chế tạo; công nghiệp môi trường (*bao gồm cả lĩnh vực dịch vụ xử lý môi trường*) và ngành điện.

- Ngành, sản phẩm công nghiệp duy trì phát triển và mở rộng hợp lý là ngành công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản, thực phẩm, đồ uống và ngành công nghiệp dệt may, da giày.

3. Phát triển công nghiệp cần phải đặt trong bối cảnh phát triển chung của chuỗi liên kết vùng, phát huy tiềm năng thế mạnh phát triển ngành công nghiệp chủ đạo của Tỉnh; công nghiệp gắn với phát triển về công nghiệp dịch vụ, phục vụ (logistic), phát triển nguồn nhân lực,....

3.1. Về phát triển công nghiệp cần phải đặt trong bối cảnh phát triển chung của chuỗi liên kết vùng, phát huy tiềm năng thế mạnh phát triển ngành công nghiệp chủ đạo của Tỉnh.

Đề án đã bổ sung và hoàn chỉnh nội dung nhiệm vụ, giải pháp nêu tại đoạn văn thứ tư, khoản 1, Phần thứ tư như sau (*Trang 60*): Gắn kết nội dung tái cơ cấu ngành công nghiệp vào các phương án: Phát triển công nghiệp, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng công nghiệp, năng lượng để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh, kế hoạch phát triển 5 năm và hàng năm của ngành công nghiệp. Lồng ghép chính sách tái cơ cấu ngành công nghiệp với chính sách phát triển Vùng; đẩy mạnh mối liên kết, hợp tác với các tỉnh, thành trong Vùng thông qua liên kết các ngành công nghiệp để huy động nguồn lực cho phát triển

3.2. Về phát triển công nghiệp gắn với phát triển về công nghiệp dịch vụ, phục vụ (logistic), phát triển nguồn nhân lực,....

- Công nghiệp dịch vụ, phục vụ (logistic):

+ Đề án đã bổ sung và hoàn chỉnh nội dung nhiệm vụ, giải pháp nêu tại gạch (-) đầu dòng thứ 5, khoản 2, Phần thứ tư như sau (*Trang 62 và 63*):

Nâng cao năng lực và giảm chi phí dịch vụ logistics, góp phần giảm chi phí cho sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải thiện Chỉ số Hiệu quả logistics (gọi tắt là LPI) theo Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 20/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh. Tiếp tục thu hút đầu tư để hình thành, phát triển các trung tâm logistics cấp vùng, địa phương và chuyên dụng trên cơ sở khai thác và phát huy các lợi thế các cảng biển, sân ga, bến xe, mà nhất là cảng biển nước sâu Dung Quất nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất và xuất khẩu hàng hóa của tỉnh Quảng Ngãi và của khu vực miền Trung – Tây Nguyên.

+ Đề án đã bổ sung và hoàn chỉnh nội dung nhiệm vụ, giải pháp nêu tại gạch đầu dòng thứ 4, khoản 6, Phần thứ tư như sau (Trang 67): Phát triển dịch vụ tư vấn đầu tư phát triển các ngành công nghiệp; các trung tâm tư vấn, hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng công nghiệp.

- Phát triển nguồn nhân lực: Đề án đã rà soát, hoàn chỉnh nội dung nhiệm vụ, giải pháp về phát triển nguồn nhân lực cho ngành công nghiệp, được nêu tại điểm 7.1 khoản 7 Phần thứ tư (Trang 67, 68 và 69).

4. Về nhiệm vụ, giải pháp phát triển công nghiệp môi trường cần gắn kết thực hiện Quy hoạch phát triển chung của Tỉnh, phù hợp với thực tế và định hướng hình thành các phân khu xử lý chất thải rắn đến năm 2030, định hướng đến năm 2045; đồng thời, đề xuất các giải pháp phát triển đảm bảo việc xử lý nước thải tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp cho phù hợp.

4.1. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển công nghiệp môi trường:

Đề án đã bổ sung và hoàn chỉnh nội dung nhiệm vụ, giải pháp phát triển công nghiệp môi trường nêu tại gạch đầu dòng thứ 5 thuộc khoản 3 Phần thứ tư, như sau (Trang 63 và 64):

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam đến năm 2025 theo Quyết định phê duyệt số 192/QĐ-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ, hình thành và phát triển đồng bộ các lĩnh vực: công nghệ bảo vệ, phục hồi môi trường; sản xuất thiết bị, phương tiện, dụng cụ, sản phẩm bảo vệ môi trường và dịch vụ môi trường.

- Hoàn thành Đề án thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghĩa Kỳ (mở rộng) đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 theo Quyết định phê duyệt số 1172/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

4.2. Nhiệm vụ, giải pháp xử lý nước thải tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp

a) Gạch đầu dòng thứ 3, khoản 5, Phần thứ 4 (Trang 65 và 66), Đề án đã bổ sung và hoàn chỉnh nội dung nhiệm vụ, giải pháp xử lý nước thải tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp như sau:

Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích,

đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư kinh doanh hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo hướng đồng bộ, hoàn chỉnh, đảm bảo các tiêu chí về bảo vệ môi trường (*trong đó bao gồm hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung*). Nghiên cứu đề xuất:

- Đề án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại tạo động lực cho phát triển kinh tế-xã hội; trong đó chú trọng đầu tư hạ tầng Khu kinh tế Dung Quất, các khu, cụm công nghiệp.

- Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Quy định khuyến khích tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với cụm công nghiệp.

- Quy định thành lập, lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

- Kế hoạch xúc tiến thu hút đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

b) Ngoài ra, để bảo vệ môi trường trong hoạt động các khu, cụm công nghiệp:

- Tại khoản 2, Phần thứ tư (*Dấu cộng (+) thứ ba, gạch đầu dòng thứ nhất, trang 62*), Đề án có nhiệm vụ, giải pháp: Không cấp phép các dự án tiêu tốn nhiều năng lượng, khai thác khoáng sản không gắn với chế biến sâu, lãng phí tài nguyên, sử dụng công nghệ lạc hậu, có nguy cơ gao về gây ô nhiễm môi trường.

- Tại điểm 7.2, khoản 7, Phần thứ tư (*Dấu cộng (+) thứ tư, gạch đầu dòng thứ nhất, trang 69*), Đề án có nhiệm vụ, giải pháp: Tăng cường công tác thẩm định công nghệ các dự án đầu tư, nhất là các dự án trong khu, cụm công nghiệp đảm bảo đầu tư công nghệ, thiết bị tiên tiến, hiện đại, không gây ô nhiễm môi trường.

5. Về nhiệm vụ, giải pháp phát triển Khu kinh tế Dung Quất trở thành một trong những trung tâm công nghiệp ven biển trọng điểm của khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ

Sở Công Thương đã phối hợp với đại diện Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi tham gia cuộc họp ngày 06/12/2021 tại trụ sở UBND tỉnh (*Bà Nguyễn Thị Như Huyền, Phó Trưởng Phòng Quản lý Đầu tư*) để kiểm tra lại nhiệm vụ, giải pháp phát triển Khu kinh tế Dung Quất và thấy rằng:

- Công văn số 183-CV/BCS ngày 15/6/2021 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về việc tham gia góp ý dự thảo Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, có đề nghị Tỉnh ủy bỏ nội dung “Nghiên cứu ban hành Đề án phát triển KKT Dung Quất trở thành một trong những khu kinh tế ven biển trọng điểm của Vùng Duyên hải Nam Trung bộ”. Tuy nhiên:

+ Trong Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 19/7/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng vẫn có nhiệm vụ, giải pháp: ”Nghiên cứu ban hành Đề án phát triển Khu kinh tế Dung Quất trở thành một trong những trung tâm công nghiệp ven biển trọng điểm của khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ”.

+ Đồng thời, trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng được ban hành theo Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND tỉnh cũng có nhiệm vụ, giải pháp về nghiên cứu ban hành Đề án phát triển Khu kinh tế Dung Quất như Chương trình hành động số 10-CTr/TU của Tỉnh ủy.

- Theo đó, Sở Công Thương và đại diện Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi thống nhất giữ lại nhiệm vụ, giải pháp phát triển Khu kinh tế Dung Quất trở thành một trong những trung tâm công nghiệp ven biển trọng điểm của khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ (*Trang 65*).

6. Về rà soát, kiểm tra điều chỉnh một số thuật ngữ sử dụng theo ý kiến của các đại biểu dự họp, Đề án đã thực hiện, cụ thể:

- Khoản 1, Mục II, Phần thứ nhất về đánh giá ưu điểm (*Trang 30 và 31*): Đã thay thế 09 gạch (-) đầu dòng bằng 09 chữ số từ 1.1 đến 1.9.

- Điểm 2.2, khoản 2, Mục II, Phần thứ nhất về đánh giá hạn chế (*Trang 31*): Đề án đã điều chỉnh cụm từ: ”chưa thật sự là trụ cột nền kinh tế của tỉnh” thành ”chưa thật sự là trụ cột phát triển kinh tế của tỉnh”.

- Điểm 1.1, khoản 1, Mục IV, Phần thứ hai về nhóm ngành/sản phẩm công nghiệp ưu tiên phát triển (*Trang 44*): Đề án đã điều chỉnh cụm từ: ”nền kinh tế tỉnh” thành ”kinh tế tỉnh”.

- Đồng thời, Đề án cũng đã rà soát, chỉnh sửa các lỗi chính tả khác.

Trên đây là kết quả tiếp thu, hoàn chỉnh nội dung Đề án Tái cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Thông báo số 621/TB-UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh, Sở Công Thương kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BQLKKTĐQ và các KCN;
- Phòng KT ngành, VP UBND tỉnh;
- GD và PGD Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Thành viên Tổ XDĐA 1882;
- Lưu: VT, KHTCTH.



GIÁM ĐỐC

Võ Văn Rân